

Vũng Tàu, ngày 12 tháng 02 năm 2025

Số: 39/2025/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 89 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 02 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 41/2025/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 01 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về việc “*Tranh chấp xác định cha cho con*”.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

+ Nguyên đơn: Bà Lê Thị H, sinh năm 1991

+ Bị đơn: Ông Phạm Văn T, sinh năm 1992

Cùng địa chỉ: số I đường C, Phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Phạm Văn T là cha ruột của bé trai do bà Lê Thị H sinh ngày 13/12/2024 tại Bệnh viện B theo Giấy chứng sinh số 07494.GCS.77003.24, quyền số 2024 ngày 13/12/2024.

- Ông Phạm Văn T có quyền và nghĩa vụ của người cha đối với bé trai do bà Lê Thị H sinh ngày 13/12/2024 tại Bệnh viện B theo Giấy chứng sinh số

07494.GCS.77003.24, quyền số 2024 ngày 13/12/2024 theo quy định của pháp luật.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Ông Phạm Văn T được miễn án phí theo quy định tại Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND thành phố Vũng Tàu;
- Chi cục THADS thành phố Vũng Tàu;
- Lưu hồ sơ vụ việc.

**THẨM PHÁN**

**Phan Thị Yến Oanh**